TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI,TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2018/DS-ST
Ngày 14-11-2018
V/v tranh chấp hợp đồng hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trần Ngọc Chi
Ông Nguyễn Hoài Phong
- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Trần Hồng Cẩm – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xét xử sơ thẩm C khai vụ án thụ lý số 86/2018/TLST - DS ngày 03 tháng 4 năm 2018 về "tranh chấp hợp đồng hụi" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 315/2018/QĐXXST – DS ngày 04 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:
- *Nguyên đơn*: Chị Phan Mộng T, sinh năm 1972 (có mặt)
- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Văn C và chị Đào Thị Đ (vắng mặt)
Cùng cư trú tại: Ấp PQ, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn chị Phan Mộng T trình bày*:
Chị Phan Mộng T có làm chủ đầu thảo hụi.Vợ chồng anh C và chị Đ có tham gia hụi nhưng đến ngày 14/10/2016 anh C và chị Đ bỏ địa phương đi không đóng hụi chết cho chị, cụ thể các chưng hụi như sau:
- Ngày 15/8/2014 âm lịch tham gia 01 chưng hụi 500.000 đồng, mỗi tháng khui 02 lần vào ngày 15 và 30 hàng tháng, tổng có 47 chưng, anh C, chị Đ hốt hụi vào lần thứ 3 ngày 15/9/2014 (bỏ hụi 160.000 đồng, hốt hụi được số tiền 15.660.000 đồng (đã trừ tiền hoa hồng 300.000 đồng), góp hụi chết được 39 lần, hụi mãn ngày 15/6/2016 còn nợ lại 7 lần hụi chết số tiền 3.500.000 đồng.
- Ngày 30/9/2014 âm lịch tham gia 01 chưng hụi 300.000 đồng, mỗi tháng khui 02 lần vào ngày 15 và 30 hàng tháng, tổng có 48 chưng, anh C, chị Đ hốt hụi lần thứ 7 vào ngày 30/12/2014 (bỏ hụi 90.000 đồng) được số tiền 10.210.000 đồng

(đã trừ tiền hoa hồng 200.000 đồng), góp hụi chết 34 lần, hụi mãn ngày 15/9/2016, còn nợ lại 13 lần hụi chết số tiền 3.900.000 đồng.

- Ngày 10/01/2015 âm lịch tham gia 01 chưng hụi 300.000 đồng, mỗi tháng khui 02 lần vào ngày 10 và 25 hàng tháng, tổng có 45 chưng, anh C, chị Đ hốt hụi lần thứ 3 vào ngày10/02/2015 (bỏ hụi 65.000 đồng) hốt được số tiền 10.270.000 đồng, đóng hụi chết được 27 lần hụi mãn ngày 10/11/2016, còn nợ lại 17 lần hụi chết số tiền 5.100.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền hụi anh C và chị Đ còn nợ lại chị là 12.500.000 đồng. Ngoài ra quá trình tham gia hụi anh C và chị Đ đóng hụi chết còn nợ lại 200.000 đồng. Nay chị T yêu cầu anh C và chị Đ phải trả cho chị tổng số tiền nợ hụi là 12.700.000 đồng.

* *Đối với bị đơn anh Huỳnh Văn C và chị Đào Thị Đ*: Trong quá trình Tòa án thụ lý vụ án có tống đạt các văn bản tố tụng cho anh C và chị Đ theo quy định của pháp luật nhưng anh C và chị Đ không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị T.

* *Đại diện viện kiểm sát phát biểu ý kiến về thủ tục tố tụng dân sự và nội dung giải quyết vụ án:*

- Về tố tụng: Thẩm phán thực hiện đúng tại Điều 48, khoản 2 Điều 97, Điều 220 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Đối với người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự cũng như việc chấp hành nội quy phiên tòa theo quy định tại các Điều 70, 71, 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự tại các Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 479 của Bộ luật dân sự năm 2005; Nghị định số 144/2006/NĐ – CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ quy định về họ, hụi, biêu, phường; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh chị T buộc anh C và chị Đ phải trả cho chị T số tiền hụi là 12.500.000 đồng. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phan Mộng T buộc anh C và chị Đ trả cho chị tiền đóng hụi thiếu là 200.000 đồng. Án phí dân sự sơ thẩm các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Huỳnh Văn C và chị Đào Thị Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh C và chị Đ.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Thấy rằng giữa chị T và anh C, chị Đ có giao dịch hợp đồng hụi với nhau được thể hiện tại Văn bản xác nhận của chính quyền ấp Phú Quý, xã Thanh Tùng (bút lục 56, 57, 63) nên xác định tranh chấp giữa các

đương sự là tranh chấp hợp đồng hụi theo quy định tại Điều 479 của Bộ luật dân sự năm 2005.

[3] Về nội dung tranh chấp: Theo chị T xác định chị là chủ hụi, chị Đ và anh C là hụi viên tham gia giao dịch 03 dây hụi cụ thể như sau:

- Hụi 500.000 đồng mở ngày 15/8/2014 âm lịch, tham gia 01 chưng, một tháng khui 02 lần, tổng có 47 chưng, chị Đ hốt hụi lần thứ 3, đến khi mãn ngày 15/6/2016 chủ hụi đã lắp hụi 7 lần số tiền 3.500.000 đồng.

- Hụi 300.000 đồng mở ngày 30/9/2014 âm lịch, tham gia 01 chưng, một tháng khui 02 lần, tổng có 48 chưng, chị Đ hốt hụi lần thứ 7, đến khi mãn hụi ngày 15/9/2016 chủ hụi đã lắp hụi 13 lần số tiền 3.900.000 đồng.

- Hụi 300.000 đồng mở ngày 10/01/2015 âm lịch, tham gia 01 chưng, một tháng khui 02 lần, tổng có 45 chưng, chị Đ hốt hụi lần thứ 3, đến khi mãn hụi ngày 10/11/2016 chủ hụi đã lắp số tiền 5.100.000 đồng.

Sau khi hốt 03 dây hụi trên, vợ chồng chị Đ đóng hụi chết đến ngày 14/10/2016 âl thì vi phạm nghĩa vụ thực hiện hợp đồng, không đóng hụi chết hàng tháng cho chị T, tổng chị T phải thực hiện thực hiện thay nghĩa vụ cho vợ chồng chị Đ tổng số tiền 12.500.000 đồng.

Xét lời trình của chị T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ do Tòa án thu thập. Cụ thể, theo các biên bản xác minh ngày 15/8/2018 đối với chính quyền ấp Phú Quý, UBND xã Thanh Tùng và lời trình bày của các hụi viên tham gia trong các dây hụi xác định anh C và chị Đ có tham gia hụi do chị T làm chủ và quá trình tham gia hụi đã hốt hụi nhưng không đóng hụi chết. Mặc khác, chị T khởi kiện tại Tòa án đòi lại tiền hụi thì anh C và chị Đ biết nhưng cho đến nay không có ý kiến phản bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, điều này cho thấy anh C và chị Đ chấp nhận còn nợ lại chị T tổng số tiền hụi 12.500.000 đồng đúng như nội dung nguyên đơn khởi kiện. Do đó, chị T khởi kiện đòi lại 12.500.000 đồng là có căn cứ được chấp nhận. Đối với số tiền 200.000 đồng chị T cho rằng quá trình tham gia hụi anh C và chị Đ đóng hụi chết còn nợ lại. Xét thấy việc nợ hụi giữa hai bên không có lập văn bản. Tuy nhiên, cũng như nhận định nêu trên Tòa án có niêm yết văn bản tố tụng cho anh C và chị Đ hợp lệ, anh C và chị Đ biết nhưng cho đến nay cũng không đưa ra tài liệu, chứng cứ và có ý kiến phản bác đối với yêu cầu này của nguyên đơn, điều này cho thấy anh C và chị Đ cũng chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn. Do đó buộc anh C và chị Đ phải trả cho chị T tổng số tiền là 12.700.000 đồng là phù hợp.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên anh C và chị Đ phải chịu án phí 5% trên số tiền phải trả cho chị T. Chị T không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 479 Bộ luật dân sự năm 2005; Nghị định số 144/2006/NĐ – CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ quy định về họ, hụi, biêu, phường; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phan Mộng T.

Buộc anh Huỳnh Văn C và chị Đào Thị Đ phải trả cho chị Phan Mộng T tổng số tiền hụi là 12.700.000 đồng (mười hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày chị T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong số tiền phải trả, thì hàng tháng anh C và chị Đ còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Huỳnh Văn C và chị Đào Thị Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 635.000đồng (sáu trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Chị Phan Mộng T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Phan Mộng T tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 317.500 đồng (ba trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng) theo biên lai số 0009749 ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Biện Thị Nhung

Thành viên

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hội đồng xét xử

…… …….. Biện Thị Nhung